

TUẦN GIAO DỊCH: 13-17/04/2026:

VNINDEX - 1D - HSX O1750.86 H1762.84 L1746.04 C1750.00 +13.32 (+0.77%)



CHỈ BÁO XU HƯỚNG		
SMA (50)	1.750,82	BÁN
SMA (100)	1.751,64	BÁN
SMA (200)	1.674,33	MUA
MACD (12,26)	14,57	MUA
CHỈ BÁO DAO ĐỘNG		
MFI (14)	64,05	MUA
RSI (14)	56,26	TRUNG LẬP

Tổng quan:

VN-Index đang vận động trong xu hướng tăng ngắn hạn khi đóng cửa nằm trên đường SMA (20). Trong đó, chỉ báo SMA (20) đại diện cho xu hướng ngắn hạn và SMA (50,100,200) đại diện cho xu hướng trung hạn.

Nhận định:

Trong tuần giao dịch 13-17/04, chỉ số VN-Index có khả năng tiếp diễn vận động giằng co quanh ngưỡng 1.750 điểm trong bối cảnh chỉ báo ADX đang vận động trong vùng xám (20<ADX<25). Bên cạnh đó, tiến trình đàm phán giữa Mỹ-Iran có kết quả không mấy tích cực, điều này làm gia tăng tâm lý bất an cho tâm lý của các nhà đầu tư toàn cầu.

Chuyên viên Phân tích

Mai Trung Nghĩa Email: nghiamt@vikkibanks.vn

DỰ BÁO THỊ TRƯỜNG



Tích cực

Kịch bản Tích cực: Thị trường tiếp tục quá trình kiểm tra vùng kháng cự giao thoa quanh ngưỡng 1.750 điểm. Sự đồng thuận của dòng tiền ở các nhóm ngành lớn sẽ là động lực giúp VNINDEX bứt phá thành công và hướng đến vùng đỉnh cũ tháng 1/2026.



Thận trọng

Kịch bản Thận trọng: Thị trường tiếp tục trạng thái giằng co trong bối cảnh căng thẳng tại Trung Đông chưa được hạ nhiệt. Ngưỡng SMA 200 ngày đang đóng vai trò hỗ trợ quan trọng trong ngắn hạn.

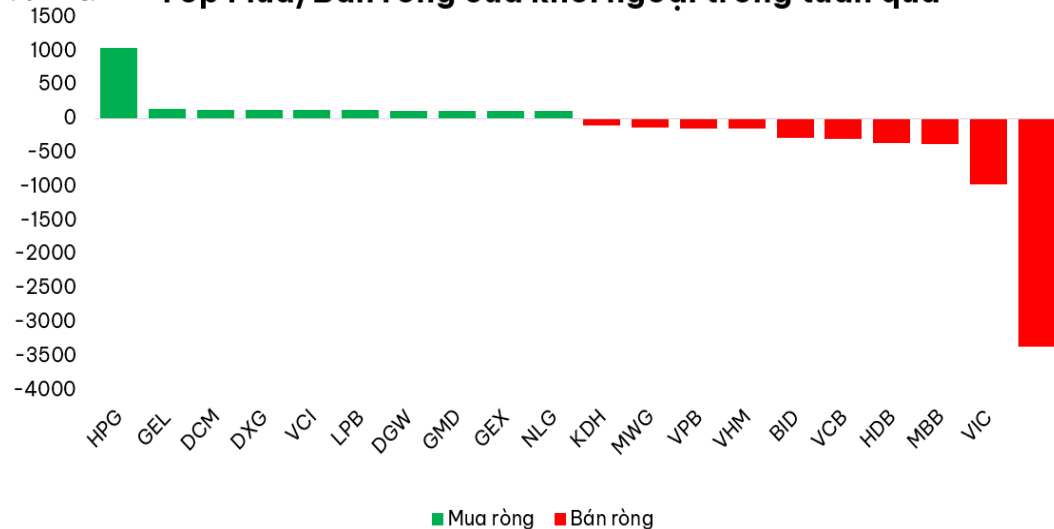


CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 15-2026

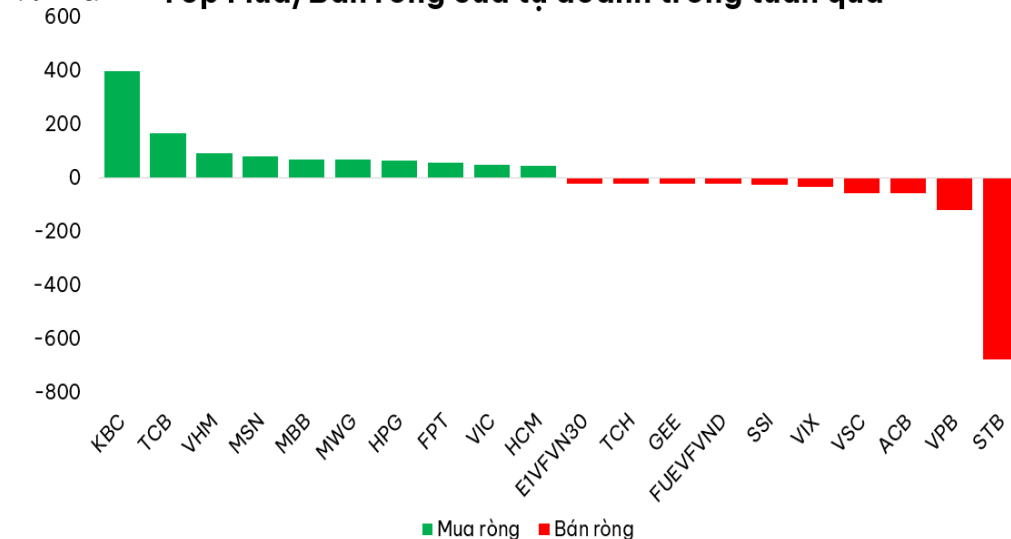
Chủ Nhật, 12 Tháng Tư 2026

THỐNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI & TỰ DOANH

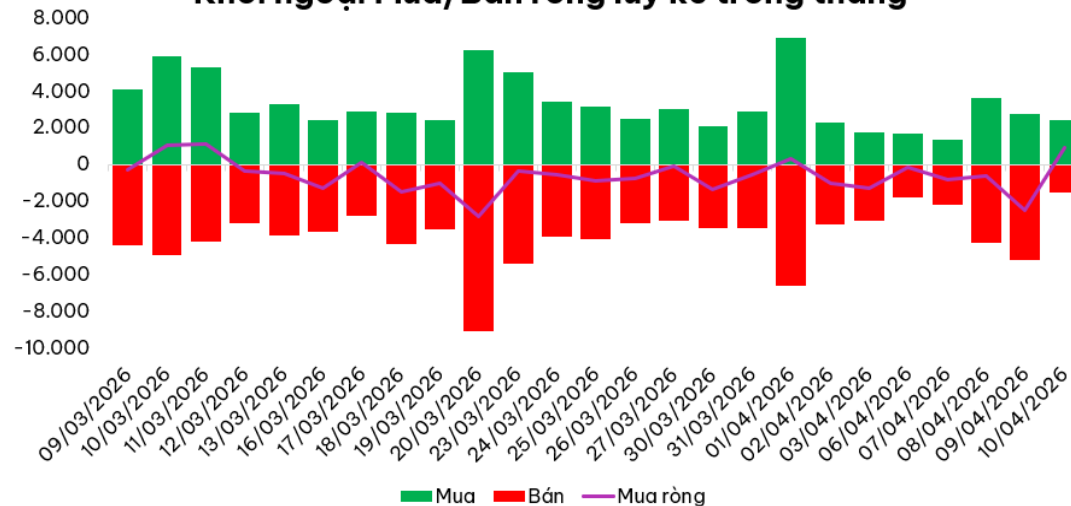
(Tỷ đồng) Top Mua/Bán ròng của khối ngoại trong tuần qua



(Tỷ đồng) Top Mua/Bán ròng của tự doanh trong tuần qua



(Tỷ đồng) Khối ngoại Mua/Bán ròng lũy kế trong tháng

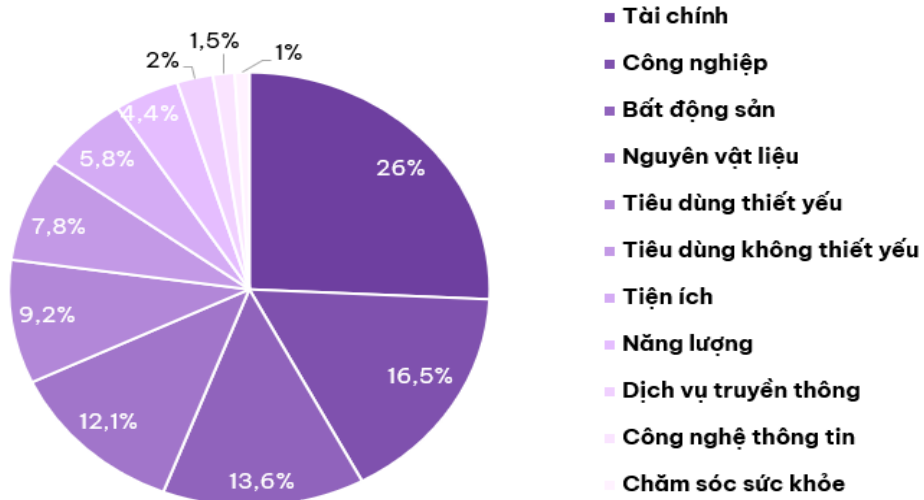


- Khối ngoại mở rộng quy mô bán ròng trong tuần giao dịch vừa qua với tổng giá trị bán ròng đạt 7.084,73 tỷ đồng. Trong khi đó, tổng giá trị mua ròng trên cả 3 sàn đạt 4.051,84 tỷ đồng. (Số liệu lấy từ ngày 06/04/2026 đến 10/04/2026)

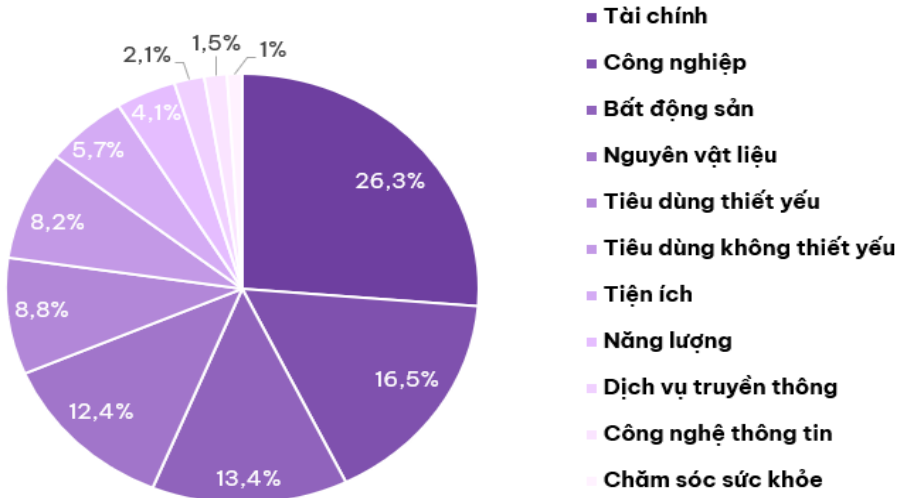
- Tự doanh thu hẹp quy mô mua ròng trong tuần giao dịch vừa qua với tổng giá trị mua ròng đạt 1.823,44 tỷ đồng. Trong khi đó, tổng giá trị bán ròng trên cả 3 sàn đạt 1.274,64 tỷ đồng. (Số liệu lấy từ ngày 06/04/2026 đến 10/04/2026)

THỐNG KÊ GIAO DỊCH CÁC QUỸ

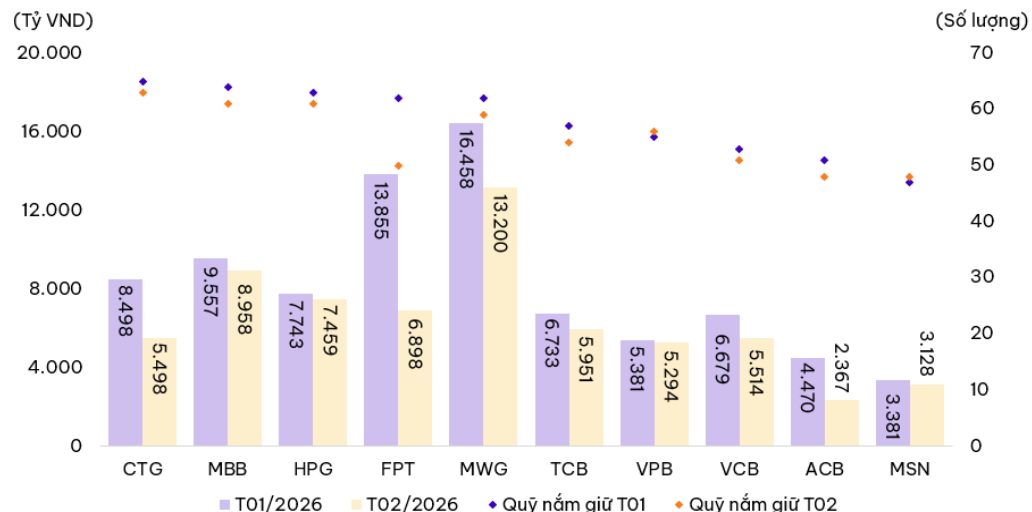
Phân bố theo ngành – Tháng 01/2026



Phân bố theo ngành – Tháng 02/2026



Top 10 mã cổ phiếu được nắm giữ nhiều nhất



Nguồn: VikkiBanks Research tổng hợp

- Theo biểu đồ phân bố tháng 01/2026, các nhóm ngành như tài chính, công nghiệp và bất động sản được các quỹ ưa thích với tỷ các tỷ trọng lần lượt là 26%, 16,5% và 13,6%.
- Tuy nhiên, bước sang tháng 02/2026, tỷ trọng có sự thay đổi nhẹ. Cụ thể, nhóm tài chính tăng 0,3% trong khi nhóm bất động sản ghi nhận mức giảm 0,2%. Các nhóm ngành nhỏ hơn có xu hướng biến động mạnh hơn.
- Trong đó, các mã cổ phiếu như CTG, MBB và HPG được các quỹ ưa thích trong giai đoạn vừa qua.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 15-2026

Chủ Nhật, 12 Tháng Tư 2026

HIỆU SUẤT & DÒNG TIỀN QUỸ MỞ

Mã	Tổng NAV (tỷ VND)	Hiệu suất				Dòng tiền (tỷ VND)			
		MTD	3M	YTD	1Y	3M	6M	YTD	1Y
PYNELITE	24.768,7	-5,09%	-6,24%	-7,38%	31,95%	-2.942,06	-2.491,66	-2.677,14	-3.153,14
Tianhong VN	17.752,7	1,17%	-5,99%	-4,36%	41,63%	0,00	-296,69	0,00	-983,54
VFMVSF	8.231,7	-7,78%	-12,43%	-11,07%	18,83%	0,00	0,00	0,00	0,00
K-VIETNAM	7.206,7	7,69%	-5,44%	-2,00%	43,35%	-232,89	-227,97	-202,35	-2.689,42
VNEFUND	5.956,7	3,11%	-8,77%	-6,09%	21,54%	955,54	793,61	955,54	-47,20
DCDS	5.940,2	2,36%	-7,61%	-5,86%	49,67%	522,99	1.538,52	439,42	2.059,57
VLGF	4.816,7	7,52%	-2,08%	-0,21%	33,93%	-109,41	-187,14	-109,64	-302,79
VESAF	2.558,8	-0,76%	2,82%	6,17%	39,01%	26,67	23,63	16,69	-320,64
EVESG	2.506,9	-4,44%	-5,38%	-2,36%	36,92%	0,00	0,00	0,00	0,47
VMEEF	2.434,5	0,57%	3,16%	7,70%	40,49%	119,27	147,47	114,82	19,28
VEOF	1.790,3	-0,15%	0,93%	3,42%	42,75%	26,72	233,29	19,77	501,20
VCBF - BCF	1.562,5	1,08%	-0,10%	2,39%	39,43%	229,75	268,53	236,12	257,98
SSI-SCA	1.380,6	7,72%	-1,76%	0,34%	37,41%	83,73	100,57	84,63	298,99
VCBF - MGF	996,3	0,57%	4,48%	6,24%	27,05%	61,92	67,73	61,04	90,69
DCDE	967,9	0,14%	-5,64%	-3,10%	26,02%	86,97	180,18	78,42	325,57
TCFIN	867,6	4,73%	-5,99%	-4,67%	35,46%	104,03	261,43	99,44	584,92
UVEEF	663,7	2,05%	-9,29%	-6,91%	43,54%	108,62	132,93	110,46	39,75
ASPVRMF	662,6	6,70%	-7,07%	-5,56%	45,80%	-11,64	-4,80	-11,24	-60,13
MAGEF	605,9	5,55%	-3,84%	-1,57%	56,81%	-19,51	-70,63	-18,49	-81,32
MAFEQI	525,1	-1,76%	-4,73%	-1,87%	35,97%	13,98	31,77	11,68	-55,50

Nguồn: VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 15-2026

Chủ Nhật, 12 Tháng Tư 2026

HIỆU SUẤT & DÒNG TIỀN QUỸ ETF

Mã	Tổng NAV (tỷ VND)	Hiệu suất				Dòng tiền (tỷ VND)			
		MTD	3M	YTD	1Y	3M	6M	YTD	1Y
VNM-ETF	14.143,8	7,55%	-5,18%	-3,66%	73,78%	-1.459,98	-445,29	-1.000,75	-1.114,81
FUEVFNVD	11.542,3	5,87%	-5,67%	-4,10%	41,81%	-509,92	-216,88	-432,74	-328,48
Fubon FTSE VN	11.004,1	6,42%	-4,68%	-1,57%	82,73%	-846,40	-2.256,46	-1.055,30	-9.016,5
Xtrackers FTSE VN	9.670,1	8,80%	-5,56%	-4,97%	84,02%	239,95	92,52	240,16	-494,36
E1VFN30	6.036,2	7,96%	-7,37%	-5,43%	66,24%	-186,47	-43,33	-219,65	-1.715,30
KIM ACE VN30	5.377,1	2,27%	-7,60%	-4,32%	61,18%	-56,43	-1.475,39	-56,43	-315,45
FUEKIV30	2.464,2	7,47%	-7,85%	-5,90%	65,76%	2,50	-142,91	2,50	-257,12
MSCI VN	864,5	6,97%	-5,58%	-4,11%	82,80%	156,05	247,59	156,05	407,40
FUEMAV30	788,6	7,47%	-7,48%	-5,90%	65,25%	-65,51	-94,06	-73,12	-322,24
FUEVN100	679,4	8,48%	-6,18%	-4,33%	63,58%	58,53	83,31	58,53	-19,82
FUESSVFL	556,2	7,27%	-4,17%	-3,07%	51,31%	41,46	79,89	41,46	28,30
KPHO	350,6	5,59%	-2,79%	-1,66%	0,00%	166,60	357,79	166,54	357,79
FUEDCMID	333,9	8,35%	0,35%	0,56%	42,60%	-4,53	-32,52	-4,53	-58,50
FUEMAVND	299,5	5,97%	-5,08%	-4,05%	42,43%	14,14	-23,48	14,14	-57,91
CGS Fullgoal	292,1	10,35%	-7,45%	-3,41%	76,93%	-0,80	-0,80	-0,80	-71,17
FUEKIVFS	279,7	8,17%	-2,09%	-0,78%	48,71%	0,00	-8,61	0,00	-99,03
FUESSV30	233,0	7,42%	-7,90%	-5,96%	64,33%	6,81	19,02	6,81	-5,96
Premia Vietnam ETF	164,3	9,25%	-6,15%	-3,65%	94,32%	0,00	-16,50	0,00	-34,97
FUESSV50	147,6	8,71%	-6,35%	-4,35%	65,75%	-3,01	5,43	-3,01	-41,07
CSOP FTSE VN	140,5	5,36%	-5,32%	-2,21%	82,59%	10,04	19,24	10,04	19,24

Nguồn: VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 15-2026

Chủ Nhật, 12 Tháng Tư 2026

HIỆU SUẤT NGÀNH

Ngành	Hôm nay	1 tuần	1 tháng	6 tháng	Từ đầu năm	1 năm
Năng lượng	5,57%	1,73%	-24,52%	38,06%	36,46%	109,06%
Nguyên vật liệu	0,44%	1,41%	4,21%	6,55%	15,18%	46,07%
Công nghiệp	0,16%	1,40%	8,73%	-3,95%	-2,27%	43,71%
Tiêu dùng không thiết yếu	0,49%	-1,25%	8,72%	0,69%	-4,39%	55,66%
Tiêu dùng thiết yếu	0,30%	0,85%	6,41%	5,86%	-5,15%	37,77%
Chăm sóc sức khỏe	0,64%	-1,13%	3,05%	2,31%	0,32%	24,63%
Tài chính	0,70%	3,45%	7,35%	-7,02%	1,77%	45,06%
Công nghệ thông tin	-0,71%	3,54%	2,08%	-16,17%	-18,81%	-11,48%
Dịch vụ truyền thông	1,09%	-1,35%	20,71%	24,07%	34,22%	47,29%
Tiện ích	1,18%	0,19%	-10,11%	11,05%	5,42%	34,49%
Bất động sản	0,60%	5,48%	12,45%	20,42%	-6,29%	162,64%

Nguồn: Vietstock, VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 15-2026

Chủ Nhật, 12 Tháng Tư 2026

CƠ CẤU DÒNG TIỀN NGÀNH

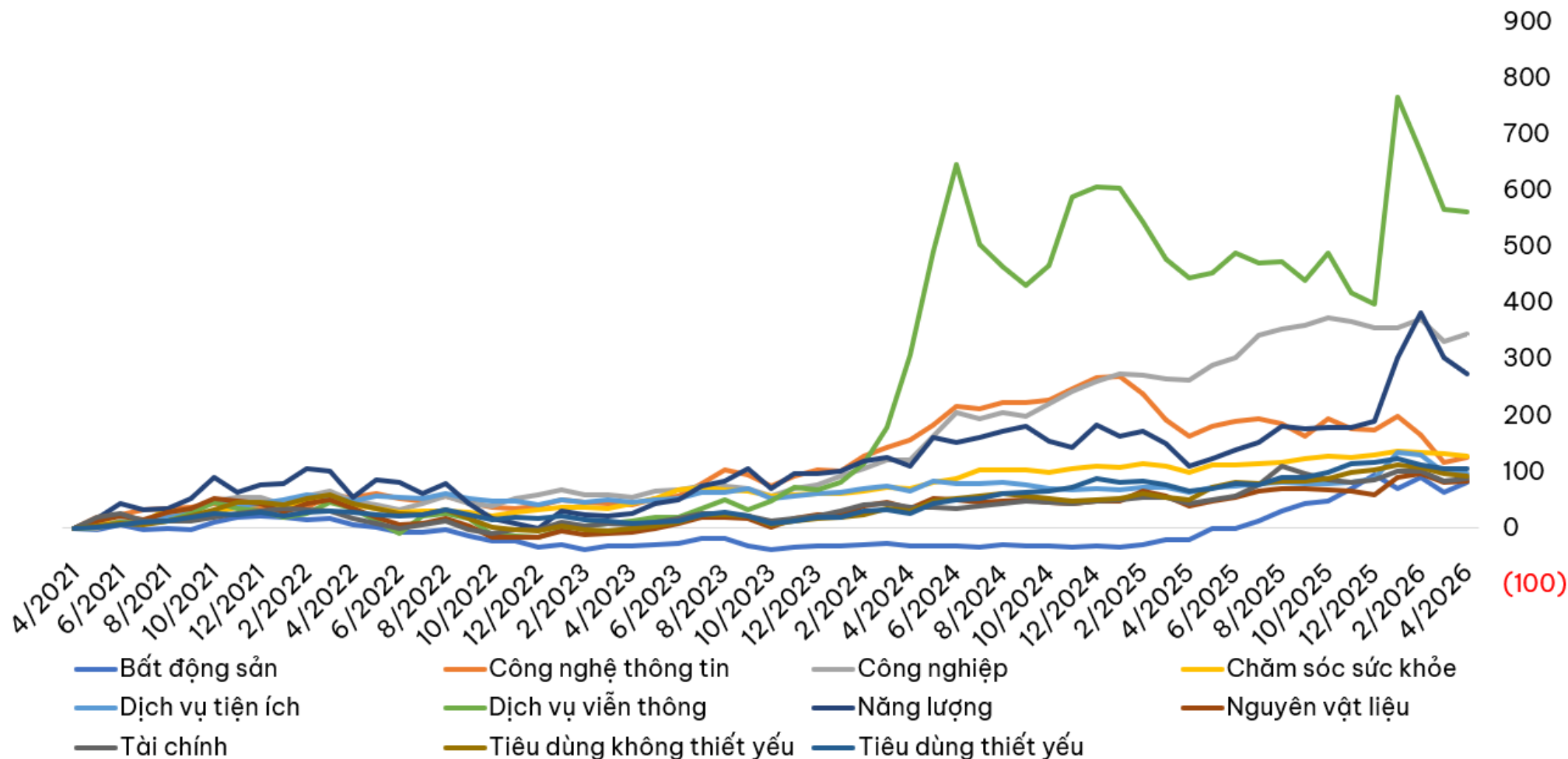
Ngành	04/10/2026	04/09/2026	04/08/2026	04/07/2026	04/06/2026	04/03/2026
Năng lượng	4.41%	4.32%	6.47%	6.61%	7.40%	5.86%
Nguyên vật liệu	10.49%	11.81%	9.54%	9.92%	12.43%	11.23%
Công nghiệp	12.43%	11.23%	12.42%	11.68%	12.22%	12.24%
Tiêu dùng không thiết yếu	5.78%	4.84%	5.35%	5.86%	5.37%	6.33%
Tiêu dùng thiết yếu	5.15%	4.38%	5.84%	4.88%	6.01%	3.97%
Chăm sóc sức khỏe	0.23%	0.30%	0.35%	0.14%	0.20%	0.17%
Tài chính	38.13%	38.62%	40.50%	41.85%	34.23%	34.86%
Công nghệ thông tin	2.38%	1.84%	2.66%	1.91%	2.80%	3.13%
Dịch vụ truyền thông	0.66%	0.54%	0.95%	0.72%	0.92%	0.79%
Tiện ích	3.06%	2.47%	2.67%	3.09%	4.08%	3.08%
Bất động sản	17.25%	19.63%	13.26%	13.33%	14.34%	18.35%

Nguồn: Vietstock, VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 15-2026

Chủ Nhật, 12 Tháng Tư 2026

HIỆU SUẤT NGÀNH 5 NĂM GẦN NHẤT



Nguồn: Vietstock, VikkiBankS Research tổng hợp

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 15-2026

Chủ Nhật, 12 Tháng Tư 2026

DANH MỤC THEO PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

Mã CP	Ngày khuyến nghị	Vùng mua	Mục tiêu	Cắt lỗ	Giá bán	Tỷ suất sinh lời	Trạng thái
PC1	25/03/2026	~27.650	~34.000	<25.500	30.000	+8,49%	Chốt lãi
REE	19/03/2026	~64.000	~73.000	<58.000	73.500	+14,84%	Chốt lãi
VCB	25/02/2026	~64.800	~79.000	<60.000	60.400	-6,79%	Cắt lỗ
DPM	05/01/2026	~22.800	~30.000	<20.800	35.000	+53,51%	Chốt lãi
CTR	17/12/2025	~85.500	~96.500	<79.000	109.000	+28,30%	Chốt lãi
FRT	26/11/2025	~141.500	~152.000	<130.000	160.000	+13,07%	Chốt lãi
HHV	14/11/2025	~13.500	~14.500	<13.000	14.300	+7,04%	Chốt lãi
HPG	11/11/2025	~26.500	~28.000	<24.500	27.250	+2,83%	Chốt lãi
VNM	07/11/2025	~58.200	~61.200	<55.000	63.200	+8,59%	Chốt lãi
MSN	06/11/2025	~77.000	~94.000	<74.000	79.000	+2,60%	Chốt lãi
IJC	05/11/2025	~12.300	~14.500	<11.000	12.400	+0,81%	Chốt lãi
DGW	31/10/2025	~41.000	~50.000	<37.500	44.000	+7,32%	Chốt lãi
MWG	28/10/2025	~81.000	~110.000	~73.000	85.100	+5,06%	Chốt lãi

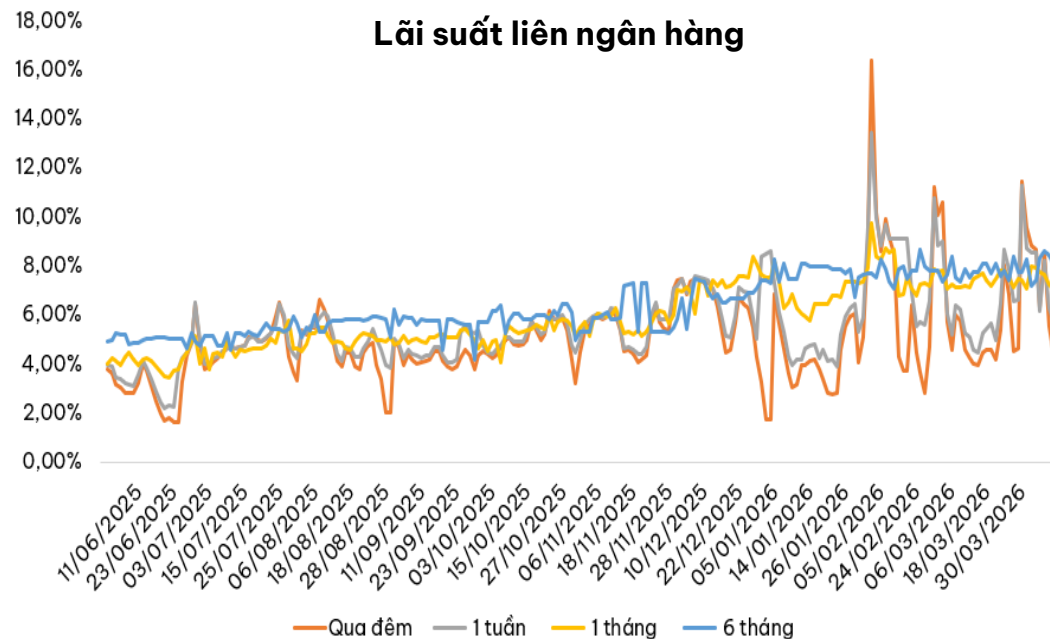
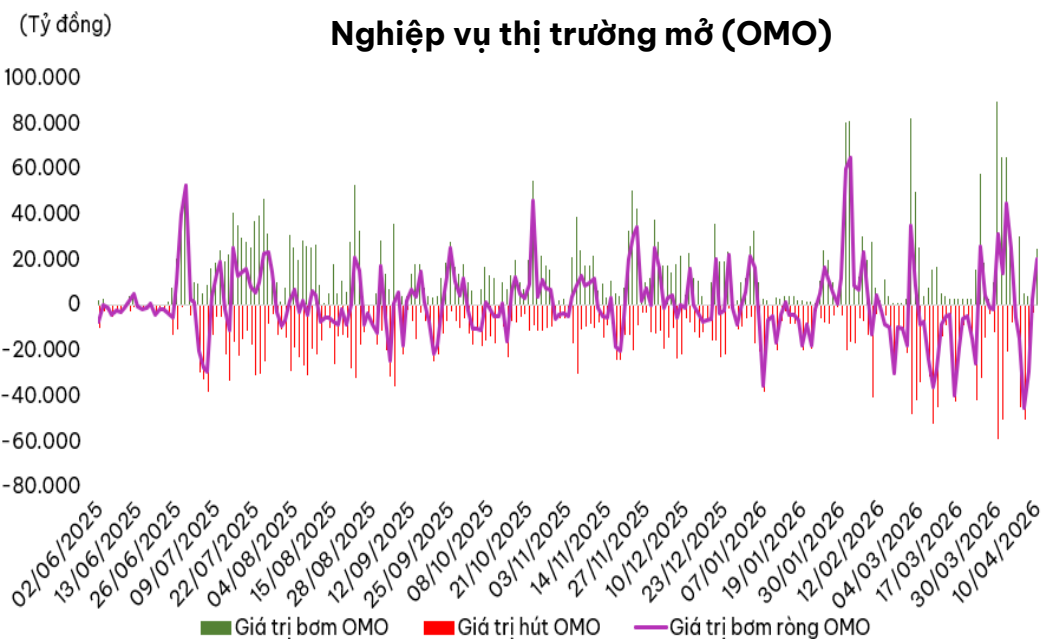
Chuyên viên Phân tích

Mai Trung Nghĩa

Email: nghiamt@vikkibanks.vn



NGHIỆP VỤ THỊ TRƯỜNG MỞ & LÃI SUẤT LIÊN NGÂN HÀNG

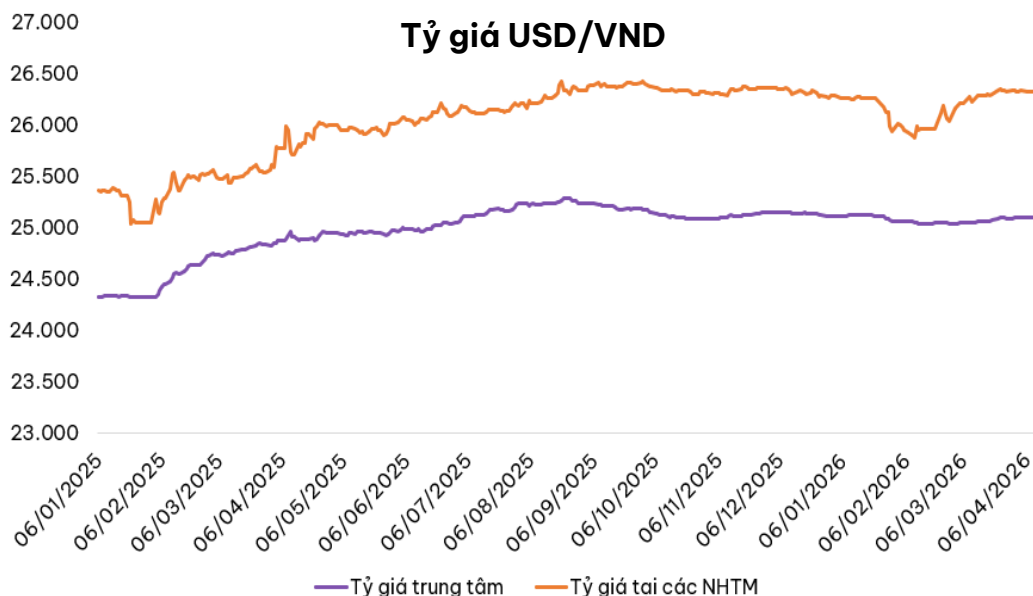


Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp

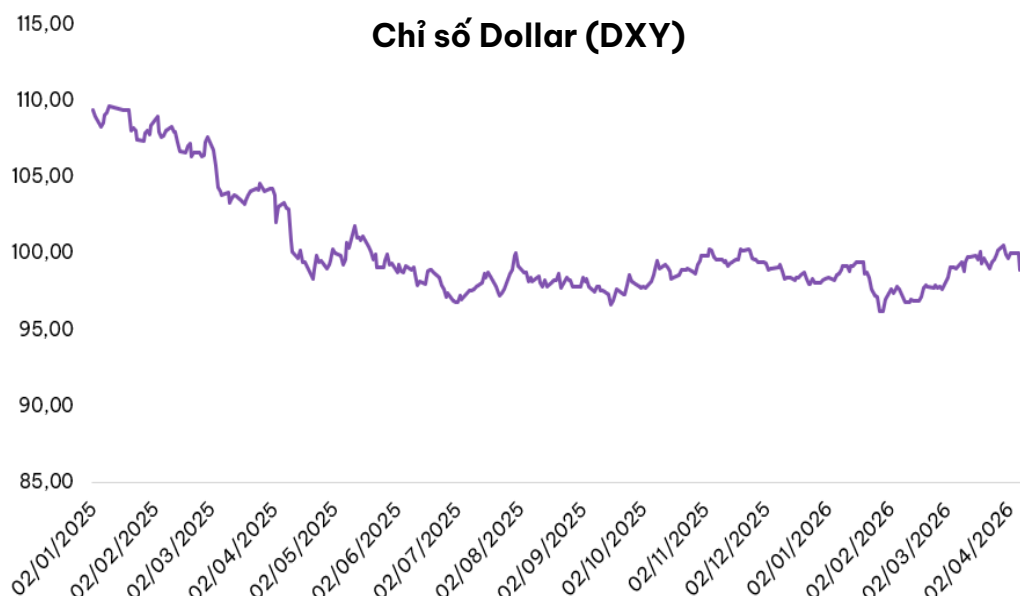
Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp

- Trong tuần 06 - 10/04, NHNN đảo chiều hút ròng hơn 66,259 nghìn tỷ đồng. Cụ thể, có hơn 70,36 nghìn tỷ trúng thầu trên kênh OMO, kỳ hạn từ 07 - 56 ngày với lãi suất 4,5%. Trong khi, giá trị đảo hạn trên kênh cho vay cầm cố giấy tờ có giá trong kỳ đạt hơn 136,62 nghìn tỷ đồng..
- Mặt bằng lãi suất liên ngân hàng điều chỉnh hạ nhiệt trong giai đoạn tuần này. Cụ thể, lãi suất liên NH kỳ hạn qua đêm từ mức 6,29% ở cuối kỳ trước đã tăng lên mức 8,58% vào phiên ngày 06/04 và hạ nhiệt xuống còn 4,67% theo số liệu mới nhất được cập nhật (08/04). Các kỳ hạn từ 1 tuần - 1 tháng - 6 tháng dao động trong khoảng quanh ngưỡng 5-8%.

THỊ TRƯỜNG NGOẠI HỐI



Nguồn: SBV, VikkiBankS Research tổng hợp



Nguồn: Investing, VikkiBankS Research tổng hợp

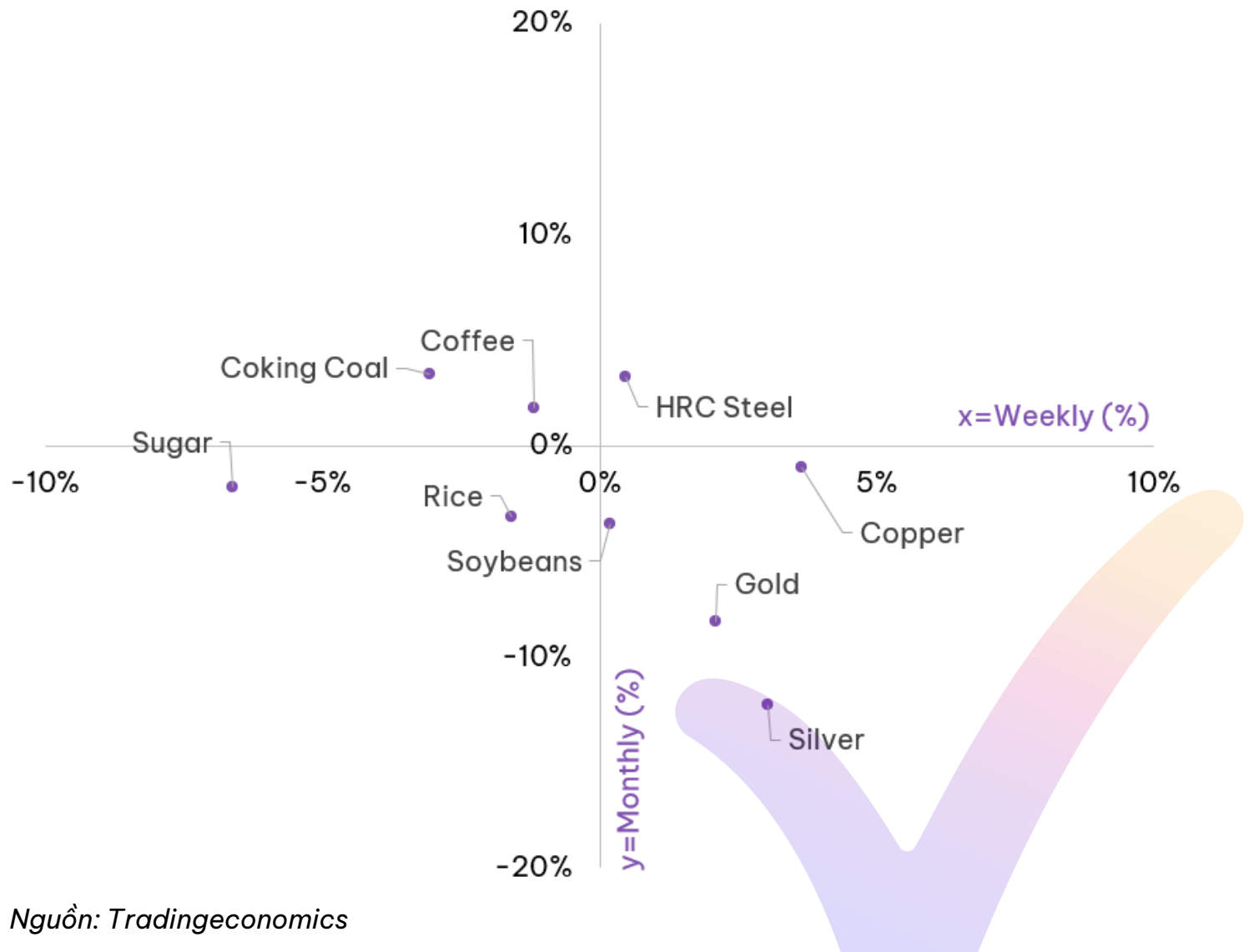
- Theo số liệu VikkiBankS tổng hợp, tỷ giá tại các ngân hàng thương mại (NHTM) nhích nhẹ lên mức 26.337 VND/USD (+0,14% so với đầu năm). Bên cạnh đó, tỷ giá tại trung tâm nhích nhẹ lên mức 25.105 VND/USD (-0,06% so với đầu năm). Trong bối cảnh đó, ở thị trường tự do, tỷ giá giảm xuống còn 26.910 VND/USD (+0,34% so với đầu năm).
- Trong tuần 06-10/04, đồng đô la Mỹ có xu hướng suy yếu khi kỳ vọng về tiến triển tích cực trong cuộc đàm phán giữa Mỹ và Iran góp phần hạ nhiệt căng thẳng địa chính trị toàn cầu, qua đó làm suy giảm nhu cầu nắm giữ các tài sản trú ẩn an toàn. Bên cạnh đó, diễn biến điều chỉnh của đồng bạc xanh còn phản ánh sự cải thiện trong khẩu vị rủi ro của nhà đầu tư toàn cầu cũng như áp lực chốt lời sau giai đoạn tăng và neo giữ quanh ngưỡng 100 trước đó.

CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 15-2026

Chủ Nhật, 12 Tháng Tư 2026

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Name	Price	YoY
Crude Oil (USD/bbl)	98,89	60,80%
Brent (USD/bbl)	96,55	49,09%
Coking Coal (USD/t)	229,00	22,46%
Gold (USD/t.oz)	4.748,39	46,71%
Silver (USD/t.oz)	75,20	133,07%
Copper (USD/lbs)	5,79	27,56%
HRC Steel (USD/t)	1.085,05	15,68%
Sugar (USD/lbs)	13,97	-22,31%
Soybeans (USD/bu)	1.168,87	12,09%
Coffee (USD/lbs)	292,46	-18,77%
Rice (USD/cwt)	10,91	-19,25%



CHIẾN LƯỢC GIAO DỊCH TUẦN 15-2026

Chủ Nhật, 12 Tháng Tư 2026

THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA



TỔ CHỨC THỰC HIỆN BÁO CÁO

Công ty cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) là thành viên của Ngân hàng số Vikki, hiện là một trong các định chế tài chính lớn nhất Việt Nam. VikkiBankS cũng là một thành viên chính thức của thị trường chứng khoán Việt Nam, và đang đi đầu trong một số dịch vụ tài chính có công nghệ cao. Công ty hiện có đầy đủ các nghiệp vụ chứng khoán gồm: Môi giới, Tự doanh, Tư vấn tài chính và Tư vấn đầu tư, Lưu ký chứng khoán.

HỆ THỐNG CHI NHÁNH

• Trụ sở chính:

Địa chỉ: 62 - 70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 5445

• Chi nhánh Sài Gòn:

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: (028) 3821 8666 Fax: (028) 3821 4891

• Chi nhánh Hà Nội:

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Phường Đồng Đa, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: (024) 3944 5175 Fax: (024) 3944 5178 - 3944 5176

KHUYẾN CÁO

Báo cáo này chỉ nhằm cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như nhà đầu tư cá nhân và không hàm ý đưa ra lời khuyên chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào. Các quan điểm và nhận định trình bày trong báo cáo không tính đến sự khác biệt về mục tiêu và chiến lược cụ thể của từng nhà đầu tư. Nhà đầu tư nên xem báo cáo này như một nguồn tham khảo và phải chịu toàn bộ trách nhiệm đối với quyết định đầu tư của mình. Công ty cổ phần Ngân hàng Số Vikki (VikkiBankS) tuyệt đối không chịu trách nhiệm bất kỳ thiệt hại nào liên quan đến việc sử dụng toàn bộ hoặc từng phần thông tin của báo cáo này.

Các quan điểm, nhận định, đánh giá trong báo cáo là quan điểm cá nhân của cá nhân người viết mà không đại diện cho quan điểm của VikkiBankS và có thể thay đổi mà không cần báo trước.

Thông tin sử dụng trong báo cáo này được VikkiBankS thu thập từ nguồn đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Tuy nhiên, VikkiBankS không đảm bảo độ chính xác thông tin này.

Báo cáo này là tài sản và được giữ bản quyền bởi VikkiBankS. Không được phép sao chép, phát hành cũng như tái phân phối báo cáo vì bất kỳ mục đích gì nếu không có văn bản chấp thuận của VikkiBankS. Vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.